

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

Số: 1284/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn La, ngày 19 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý,
bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004 và Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2016 của Chính phủ về thi hành luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số 1019/TTr-SNN ngày 12/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Phú 35b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Cảm Ngọc Minh

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017
của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng**
(Kèm theo Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh Sơn La)

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Chỉ thị số Chi thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Sơn La và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, các chủ rừng và nhân dân trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó tập trung một số lĩnh vực như tăng cường công tác quản lý rừng và đất lâm nghiệp; sử dụng có hiệu quả đất lâm nghiệp chưa có rừng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp; hoàn thiện cơ chế chính sách và tăng cường công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng gắn với tái cơ cấu ngành lâm nghiệp.

- Bảo vệ vững chắc diện tích rừng hiện có, góp phần bảo vệ nguồn nước và bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển bền vững. Phấn đấu nâng độ che phủ rừng toàn tỉnh lên 50% vào năm 2020;

2. Yêu cầu

- Các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12.9.2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 14.12.2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 11.01.2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2016 - 2020 .

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

- Các nhiệm vụ thực hiện phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành và phù hợp với tình hình thực tiễn về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung của Chỉ thị đến tất cả các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố; tăng cường công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung Chỉ thị của Ban Bí thư nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các chủ rừng và nhân dân đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh. Kiện toàn lại hệ thống tổ chức theo hướng hợp nhất các đơn vị quản lý các chương trình, dự án bảo vệ và phát triển rừng tại cấp huyện để nâng cao hiệu quả tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương về lâm nghiệp, trong đó tập trung tổ chức lại các Ban quản lý dự án Bảo vệ và Phát triển rừng cấp huyện; kiện toàn lại hệ thống chi nhánh chi trả dịch vụ môi trường rừng và nâng cao vai trò, trách nhiệm của Kiểm lâm địa bàn nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương với vai trò vừa bảo vệ rừng vừa hỗ trợ các chủ rừng, cộng đồng bản trồng rừng, phát triển kinh tế rừng.

Tập trung chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để bảo đảm thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển nông nghiệp nông thôn. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh, để chủ động phòng ngừa và sẵn sàng đối phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đấu tra phòng chống tội phạm trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

3. Kiểm soát chặt chẽ các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích không phải lâm nghiệp theo quy định của Luật Đất đai năm 2013; Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2014 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích sử dụng khác.

4. Tập trung chỉ đạo triển khai nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng để cấp đất ở lần đầu, đất sản xuất cho nhân dân các dân tộc, chuyển một phần diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng dù điều kiện sang phát triển cây đa mục đích, cây lâm sản ngoài gỗ theo chủ trương tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12.9.2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng đến năm 2020; Thông báo số 50/TB-TTĐND ngày 10/11/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại và Văn bản số 10121/BNN-TCLN ngày 30/11/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tạo sự đột phá trong khai thác sử dụng có hiệu quả đất lâm nghiệp chưa có rừng và nâng cao độ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh.

Khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động các Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12.3.2014 của Bộ Chính trị, trong đó trọng tâm là rà soát diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã giao cho các công ty lâm nghiệp quản lý sau khi sắp xếp lại để chuyển giao cho địa phương quản lý.

5. Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu của các cơ quan, tổ chức, địa phương đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tiếp tục tăng cường thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ. Tăng cường thực thi trách nhiệm quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở về quản lý bảo vệ rừng theo quy định tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004.

6. Đổi mới công tác phát triển rừng theo hướng gắn với chuỗi giá trị lâm nghiệp từ trồng tới chế biến, tiêu thụ lâm sản. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia Chương trình bảo vệ phát triển rừng của tỉnh trong việc tổ chức trồng rừng sản xuất hoặc liên kết với các hợp tác xã, tổ hợp tác, người dân tổ chức trồng rừng sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm rừng trồng trồng; đưa các cây đa mục tiêu, hỗ trợ phát triển lâm sản ngoài gỗ để người dân có thu nhập trực tiếp, thực chất từ nghề rừng.

Thực hiện tốt một số chủ trương, chính sách: trồng rừng hỗ trợ lương thực, trồng rừng thay thế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24.01.2014; chủ trương trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh nhân dịp tết trồng cây hàng năm theo Thông báo số 120-TB/TU ngày 30.11.2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chủ trương trồng cây ăn quả trên đất dốc đến năm 2020 theo Thông báo số 121-TB/TU ngày 30.11.2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

7. Tăng cường vận động, thu hút nguồn vốn ODA nhằm phục vụ cho bảo vệ và phát triển rừng. Thông qua Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp cận các tổ chức tài chính WB, KfW, Jica... và nguồn vốn của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam (VNFF), Quỹ Bảo tồn Việt Nam (VCF), Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF); cơ chế giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất rừng và suy thoái rừng (Redd⁺);

Chủ động phối hợp với các tỉnh giáp ranh của nước bạn Lào nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản hiệu quả, chặt chẽ.

(Nhiệm vụ cụ thể có Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch, định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo tiến độ triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) trước ngày 20 tháng cuối quý, trước ngày 15/7 đối với báo cáo 6 tháng, trước ngày 15/01 năm sau đối với báo cáo năm để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy.

2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12.01.2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh để hướng dẫn và chỉ đạo kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh

Phụ lục

**NHIỆM VỤ CỤ THÊ THIỀN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 13-CT/TW NGÀY 12.01.2017 CỦA BAN BÍ THƯ
VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐÓI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Số thứ tự	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện
I CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN				
1	Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và nhân dân về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng	Các sở, ngành, các huyện, thành phố; các cơ quan thông tấn báo chí		
2	Tăng cường giáo dục, phổ biến sâu rộng trong cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác bảo vệ và phát triển rừng.	phát thanh truyền hình		Nhiệm vụ thường xuyên
II NÂNG CAO HIỆU LỰC HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUẢN LÝ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG				
1	Rà soát, kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ban quản lý dự án Bảo vệ và Phát triển rừng các huyện, thành phố theo Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 01/02/2013 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành có liên quan	Quý II/Năm 2017
2	Kiện toàn lại hệ thống chi nhánh chi trả dịch vụ môi trường rừng các huyện, thành phố.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
3	Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh đến năm 2017-2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Quý I/Năm 2017
4	Cơ chế sử dụng nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng để đầu tư cho công tác phát triển rừng, trồng cây đa mục đích và cây ăn quả.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Năm 2017

5	Cơ chế chính sách khêu khích liên kết giữa người có đất lâm nghiệp và các tổ chức, doanh nghiệp có vốn trồng cây ăn quả, cây da mục đích, cây lâm sản, được liệu trên đất dốc và	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Năm 2017
6	Nghiên cứu đề xuất HĐND tỉnh Ban hành chính sách hỗ trợ công tác PCCCR 5 tháng mùa khô hanh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Năm 2017
III CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHUYÊN ĐỘI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG KHÔNG PHẢI ĐẤT LÂM NGHIỆP				
1	Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các dự án đầu tư có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTN	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Thường xuyên
2	Tổ chức tốt việc trồng rừng thay thế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24.01.2014.	Sở Nông nghiệp và PTN	Các sở, ngành, huyện, thành phố	2017-2020
IV CÔNG TÁC QUẢN LÝ QUY HOẠCH 3 LOẠI RỪNG				
1	Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch 3 loại rừng cấp tỉnh giai đoạn 2017-2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTN	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Năm 2017
2	Rà soát, chuyển đổi đất, rừng phòng hộ đầu nguồn ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất; rà soát, chuyển đổi đất lâm nghiệp chưa có rừng sang đất sản xuất nông lâm nghiệp cấp huyện gắn với điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn các huyện, thành phố.	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
3	Chỉnh chỉnh lý, bổ sung hồ sơ giao đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh sau rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Năm 2017
4	Dự án xác lập Khu rừng di tích lịch sử - Văn hóa Đền vua Lê Thái Tông.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND Thành phố Sơn La	Năm 2017
5	Dự án xác lập Khu rừng di tích lịch sử Đại Tướng Võ Nguyên Giáp.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Phù Yên	Năm 2017
6	Dự án Quy hoạch bảo tồn và Phát triển bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Mường La đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Mường La	Năm 2017

7	Hoàn thành việc sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12.3.2014 của Bộ Chính trị,	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành có liên quan	Quý II/Năm 2017
V	MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC			
1	Xây dựng các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng và tổ chức diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng hàng năm của các cấp trên cơ sở bản đồ phân vùng trọng điểm cháy toàn tỉnh, trong đó tập trung xây dựng các phương án chi tiết cho từng vùng trọng điểm cháy.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, huyện, thành phố	Thường xuyên
2	Rà soát, điều chỉnh bổ sung dự án Nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2015-2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2017
3	Rà soát, điều chỉnh bổ sung 16 Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng các huyện, thành phố.	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
4	Xây dựng Đề án nâng cao năng lực theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh đến 2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
5	Đề án quản lý và khai thác, sử dụng bền vững rừng trồng trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
6	Tổ chức thực hiện các mô hình điểm về công tác bảo vệ và phát triển rừng (mỗi huyện lựa chọn ít nhất 01 xã trên địa bàn để thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2016-2017) theo Quyết định số 1313/ ngày 3/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
7	Xây dựng danh mục, tiêu chuẩn và đơn giá hỗ trợ cây trồng phân tán trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính	Quý II/Năm 2017
8	Rà soát bổ sung tiêu chuẩn, danh mục cơ cấu cây trồng rừng trên địa bàn tỉnh trong đó tập trung ưu tiên bổ sung các loài cây bản địa, cây đa mục tiêu và cây lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng;	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính	Năm 2017
9	Nghiên cứu rà soát bổ sung danh mục, tiêu chuẩn, đơn giá giống cây ăn quả vào tập đoàn cơ cấu giống cây trồng rừng và hướng dẫn trồng cây ăn quả trên đất lâm nghiệp theo các chương trình, dự án chính sách phát triển rừng trên địa bàn tỉnh;	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố	Năm 2017

10	Rà soát bổ sung quy trình kỹ thuật trồng, khoanh nuôi tái sinh có trồng bồ sung và bảo vệ rừng theo sát tình hình thực tiễn tại địa phương;	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2017
11	Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng nông lâm nghiệp, quản lý chặt chẽ về tiêu chuẩn, nguồn gốc xuất xứ giống cây trồng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên